

**CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU- NGÀY 8/3**  
**Thời gian 4 tuần. Từ ngày 10/02/2025 đến ngày 7/03/2025**  
**CHỦ ĐỀ NHÁNH: CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG**  
**(Tuần 23. Từ ngày 24/2/2025 đến ngày 28/2/2025)**

\* GV phụ trách chính: Sáng: Vì Thị Thơ

\* Chiều: Vũ Thị Kim Oanh

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng (80 -90 phút)	- Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân, cho trẻ xem video ảnh hưởng của BĐKH và thiên tai đối với đời sống động vật: ô nhiễm môi trường, chết một số loài động vật, dịch bệnh - Điểm danh trẻ, nhắc trẻ sử dụng dạ thưa trong giao tiếp. - Cho trẻ ra thể dục sáng * <b>Nội dung</b> - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa ra phía trước, gập khuỷu tay - Lưng /bụng/ lườn: Đứng cúi người về trước - Chân: Đứng, nhún chân, khuy gối * <b>Mục tiêu</b> - Nhằm phát triển hệ hô hấp, cơ tay, chân, bụng, biết tập theo nhịp. * <b>Chuẩn bị</b> - Sân tập sạch sẽ, an toàn, hoa cài tay... - Nhạc thể dục: Khởi động, cá vàng bơi, nhạc trò chơi, nhạc hồi tĩnh - Trang phục cô và trẻ gọn gàng, thoải mái, * <b>Tổ chức hoạt động</b> - Khởi động: Tập trên nền nhạc bài khởi động. Cho trẻ đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, kết hợp xoay cổ tay, bả vai, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường chuyển đội hình thành 3 hàng. - Trọng động: Tập các động tác: hô hấp, tay, bụng, chân tập với hoa tay theo nhạc “Cá vàng bơi” vào thứ 3, 4, 5, 6. - Hồi tĩnh: Trẻ chơi trò chơi “ Năm con cua đá”, hít thở nhẹ nhàng trên nền nhạc. * Thứ 2: Chào cờ.				
	<b>THỂ DỤC</b> 3 tuổi. Ôn: Đi trong đường hẹp - Trườn theo đường đích dắc - 4 tuổi: Bò đích dắc qua 5 điểm - Đi lùi	<b>KPKH</b> Một số con vật sống trong rừng	<b>VĂN HỌC</b> Truyện: Cáo thỏ và gà trống	<b>TOÁN</b> 3 tuổi: Ôn số lượng trong phạm vi 4 4 tuổi: Đếm đến 7 nhận biết số lượng trong phạm vi 7	<b>ÂM NHẠC</b> - NDTT: VTTTTTC : Đố bạn - NDKH: NH: Chú voi con ở bản đôn - TCÂN: Hát theo hình vẽ
Hoạt động học (30 – 40 phút)	- Quan sát: Con gà trống, con vịt, con ngan, trải nghiệm làm con thỏ từ nguyên liệu tái chế .... - TCVD: Con muỗi, con bọ dừa - Con thỏ, nu na nu nống - Gieo hạt, nhện giăng tơ - Con Quạ và con Gà - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời, ném bóng, ném vòng, chơi với sỏi, hạt, làm đồ chơi sáng tạo...nhắc trẻ chơi an toàn, giữ gìn vệ sinh môi trường.				
Hoạt động chơi ngoài trời (30 – 40 phút)					
Chơi, hoạt động ở các góc	* <b>Nội dung</b> 1. Góc PV: Bác sĩ,	* <b>Mục tiêu</b> - Trẻ biết về góc	* <b>Chuẩn bị</b> - Bộ đồ chơi nấu	* <b>Tổ chức hoạt động</b>	

(40 – 50 phút)	<p>bán hàng...</p> <p>2. Góc XD: Xếp chồng các khối, lắp ghép hình, xây trang trại chăn nuôi...</p> <p>3. Góc HT: Làm album, xem sách, tranh ảnh về các con vật sống trong rừng...</p> <p>4. Góc NT: Tô màu, vẽ, xé dán các con vật sống trong rừng</p>	<p>chơi, phân vai chơi, lấy đồ chơi, trẻ chơi gia đình, biết xây chồng, biết tô màu, vẽ tranh, nặn, xé dán các con vật, biết thể hiện 1 số điều quan sát được qua các hoạt động chơi...</p> <p>- Trẻ có kỹ năng lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định, chơi theo nhóm...</p> <p>- Trẻ chơi đoàn kết với bạn, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.</p>	<p>ăn, bộ đồ chơi bác sĩ, hoa, quả hàng để bán...</p> <p>- Các loại cây hoa, cây ăn quả, hàng rào, nút nhựa, ngôi nhà...</p> <p>- Hoa, quả ....</p> <p>- Tranh ảnh, sách báo cũ, keo, kéo, giấy A4...</p> <p>- Sáp màu, bút chì, giấy màu, giấy A4...</p>	<p>- Cô tập chung trẻ, trẻ vận động bản nhạc “ Điệu nhảy rừng xanh ”.</p> <p>Hướng dẫn trẻ về góc, trẻ thảo luận và phân vai chơi cho nhau, lấy đồ chơi ra chơi.</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ biết liên kết giữa các góc chơi, tạo tình huống nhập vai chơi cùng trẻ</p> <p>- Cô nhận xét từng nhóm chơi, hỏi trẻ đã làm được những gì ở góc chơi của mình...cho trẻ thu dọn đồ chơi, vệ sinh cá nhân.</p>	
Vệ sinh, ăn trưa (60 – 70 phút)	<p>- Cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt.</p> <p>- Cô chuẩn bị giờ ăn cho trẻ, trẻ xếp bát thìa... Ăn xong cất bát, ghế đúng nơi quy định, súc miệng.</p>				
Ngủ trưa (140 – 150 phút)	<p>- Trẻ cùng cô sắp xếp, chuẩn bị chỗ ngủ, chuẩn bị đồ dùng cho giờ ngủ, quan tâm trẻ khó ngủ, ngủ đủ thời gian, cho trẻ nghe nhạc hát ru nhẹ nhàng, khi ngủ dậy cho trẻ chơi trò chơi nhẹ nhàng</p>				
Ăn phụ (20 – 30 phút)	<p>- Khuyến khích trẻ lớn kê, xếp bàn ghế chuẩn bị đồ dùng cùng cô. Cho trẻ ăn theo thực đơn, ăn hết suất, không làm rơi vãi thức ăn, không nói chuyện khi ăn...</p>				
Chơi, hoạt động chiều (70 – 80 phút)	<p>Hoạt động phòng âm nhạc</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>TCM: Sói và dê</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>Hoạt động phòng thư viện</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>Thực hiện vở NBLQ chữ cái</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>Dạy đồng dao: Con vôi con vôi</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Bình cờ cuối tuần. Thưởng bé ngoan</p>
Trả trẻ (60 – 70 phút)	<p>- Cô cho trẻ hát, đọc thơ, chơi trò chơi dân gian, cô trò chuyện. Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân. Trò chuyện, xem sách, tranh ảnh về các con vật sống trong rừng...</p> <p>- Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trẻ thích, vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Trả trẻ, nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>				

**Tổ phó chuyên môn**  
(*ký duyệt*)

**Người lập**

**Vũ Thị Kim Oanh**

**Vì Thị Thơ**